

Số: 1627/QĐ-HĐPH

Bình Phước, ngày 05 tháng 9 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Cổng Thông tin điện tử  
tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước**

### **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên Cổng Thông tin điện tử và mạng xã hội;

Căn cứ Thông tư 03/2018/TT-BTP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021”;

Căn cứ Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn tỉnh Bình Phước;



Căn cứ Giấy phép số 04/GP-TTĐT ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về giấy phép thiết lập cổng thông tin điện tử tổng hợp trên mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tại Tờ trình số 87/TTr-STP ngày 30/8/2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Hội đồng Phối hợp PBGDPL Trung ương;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT. PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT. DN25



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Tuệ Hiền**

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
HỘI ĐỒNG PHBPBGDPL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

### Hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước

(Kèm theo Quyết định số ~~1627~~ <sup>1627</sup> QĐ-HĐPH ngày 15/9/2022  
của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động Cổng Thông tin điện tử.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan là thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước. Các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, gửi tin, bài về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

#### Điều 3. Tên miền, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của Cổng Thông tin điện tử

1. Cổng Thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước có địa chỉ trên Internet là: <http://pbgdpl.binhphuoc.gov.vn/> và được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt.

2. Cổng Thông tin điện tử có chức năng truyền tải các thông tin chính thức của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

#### 3. Nhiệm vụ của Cổng Thông tin điện tử:

a) Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Cung cấp các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và người dân tra cứu, khai thác và sử dụng.

c) Phản ánh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

d) Thông tin chỉ đạo điều hành về tuyên truyền, phổ biến pháp luật giữa các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thị xã, thành phố và các tổ

chức, cá nhân có liên quan.

4. Yêu cầu của Công Thông tin điện tử:

a) Cập nhật thông tin thường xuyên, kịp thời và chính xác.

b) Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

#### **Điều 4. Những hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia quản lý, khai thác Công Thông tin điện tử**

1. Lợi dụng việc quản lý, sử dụng Công Thông tin điện tử nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

#### **Điều 5. Quản lý Công Thông tin điện tử**

1. Công Thông tin điện tử của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng.

2. Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, vận hành và đảm bảo hoạt động của Cổng Thông tin điện tử.

3. Quản trị Cổng Thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu quản trị mạng Cổng Thông tin điện tử và kỹ năng an toàn bảo mật thông tin quy định tại Phụ lục II, III Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; nghiên cứu, thiết kế cải tiến để nâng cấp và mở rộng Cổng Thông tin điện tử định kỳ hằng năm hoặc theo sự chỉ đạo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Nguyên tắc chung trong việc tiếp nhận và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử**

1. Thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin điện tử trên Internet và phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử không được gây hại đến độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; không được kích động nhân dân chống Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân.

3. Thông tin do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp phải đảm bảo nguyên tắc: Đầy đủ, chính xác, kịp thời. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin đã cung cấp.

4. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Cổng Thông tin điện tử phải ghi rõ của tác giả, nguồn thông tin để đảm bảo bản quyền của người cung cấp thông tin.

5. Mọi sự thay đổi nội dung các thông tin đã được đăng trên Cổng Thông tin điện tử phải được cung cấp, cập nhật kịp thời ngay sau khi nội dung đó có sự thay đổi đã được cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quyết định để đảm bảo tính chính xác kịp thời của thông tin.

6. Các thông tin đưa lên Cổng Thông tin điện tử được quy định tại Điều 8 của Quy chế này và phải chịu sự kiểm duyệt của Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử.

7. Thông tin của các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử phải sử dụng các phong chữ của Bộ mã ký tự chữ Unicode theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001.

#### **Điều 7. Nguồn cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử**

1. Do thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cung cấp:

2. Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm gửi tin, bài, tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị mình (bài nghiên cứu, bài viết chuyên sâu, tin hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật,...), theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Quy chế này.

3. Cộng tác viên Công Thông tin điện tử.

### **Điều 8. Nội dung thông tin, dữ liệu được cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử**

1. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản pháp luật có liên quan.
2. Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thị xã, thành phố.
3. Các loại tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật.
4. Tin, bài tuyên truyền, thông tin hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.
5. Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, Hòa giải ở cơ sở, Chuẩn tiếp cận pháp luật, Tủ sách pháp luật, Hướng dẫn nghiệp vụ.
6. Thông tin về hoạt động chỉ đạo điều hành của Hội đồng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
7. Các bài viết nghiên cứu, trao đổi pháp luật, Hỏi - Đáp pháp luật.
8. Mục lấy ý kiến, góp ý của các tổ chức, cá nhân.

### **Điều 9. Cơ chế cung cấp thông tin**

1. Cung cấp tin, bài và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật:

Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp tin, bài, ảnh, video clip của mình và gửi về Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử để xem xét, biên tập trước khi đưa lên Cổng Thông tin điện tử (Tập văn bản soạn thảo bằng Microsoft Word hoặc Open Office; hình vẽ và ảnh dạng thông dụng jpg, gif, png, bmp...). Trong trường hợp không thể gửi qua thư điện tử, thì có thể dùng USB, CD để chuyển thông tin cho Ban biên tập.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Thời gian cung cấp thông tin

Các thông tin được quy định tại Điều 8 của Quy chế này phải được cung cấp ngay sau khi hoàn thành, cụ thể:

a) Đối với các văn bản, quy định do tỉnh ban hành: Không quá 02 ngày làm việc sau khi ký ban hành văn bản.

b) Đối với các tin tức, sự kiện, hội nghị sơ kết, tổng kết, hội nghị chuyên đề hoặc các sự kiện quan trọng liên quan đến hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật: Không quá 01 ngày sau khi diễn ra sự kiện.

c) Các thông tin khác như: nghiên cứu, trao đổi pháp luật, hỏi - đáp pháp luật không quy định thời gian mà căn cứ vào tình hình thực tế của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để thực hiện.

3. Nếu có thay đổi nội dung các thông tin được quy định tại Điều 8 của Quy chế này, các cơ quan có trách nhiệm phải cung cấp lại thông tin cho Ban Biên tập để cập nhật kịp thời.

**Điều 10. Trách nhiệm của các thành viên Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, thành viên Ban Biên tập trong việc cung cấp thông tin**

1. Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, thường xuyên và kịp thời cho Cổng Thông tin điện tử các nội dung thông tin được quy định tại Điều 8 của Quy chế này, thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin; thành viên Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, dữ liệu đã cung cấp để đăng tải lên Trang Thông tin điện tử.

3. Các thông tin giải đáp, câu hỏi của các tổ chức, cá nhân về các vấn đề có liên quan thuộc lĩnh vực nào thì cơ quan phụ trách lĩnh vực đó phải cung cấp đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời và chính xác theo quy định.

4. Mỗi cơ quan thành viên Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh có trách nhiệm phân công cán bộ, công chức, viên chức cung cấp một tháng ít nhất 01 tin, bài hoặc các thông tin khác theo quy định tại Điều 8 Quy chế này cho Trang Thông tin điện tử. Tin, bài, thông tin khác gửi về Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử.

**Điều 11. Chế độ lưu trữ thông tin**

Đảm bảo lưu trữ tối thiểu 90 ngày đối với nội dung thông tin tổng hợp từ thời điểm đăng tải, lưu trữ tối thiểu 02 năm đối với nhật ký xử lý thông tin được đăng tải.

**Điều 12. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng Thông tin điện tử**

1. Kinh phí hoạt động của Cổng Thông tin điện tử sử dụng từ nguồn kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí hằng năm trên cơ sở định mức, chế độ, chính sách, khả năng cân đối ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí hoạt động của Cổng Thông tin điện tử được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

- a) Chi cho đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ Công Thông tin điện tử;
- b) Kinh phí hoạt động của Ban Biên tập Công Thông tin điện tử, kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao cho tác giả, cộng tác viên.
- c) Các chi phí khác theo quy định.

### **Chương III**

## **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN BIÊN TẬP CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

#### **Điều 13. Ban biên tập Công Thông tin điện tử**

Ban Biên tập Công Thông tin điện tử do Chủ tịch Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh quyết định thành lập, gồm có: Trưởng Ban Biên tập, Phó trưởng Ban Biên tập và các thành viên Ban biên tập. Ban biên tập Công Thông tin điện tử làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

#### **Điều 14. Nhiệm vụ của Ban Biên tập**

1. Ban Biên tập Công Thông tin điện tử có nhiệm vụ tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh trong việc tổ chức viết tin, bài, biên tập, đưa tin và quản lý các thông tin có liên quan trên Công Thông tin điện tử đảm bảo hoạt động thường xuyên, liên tục, hợp pháp.

2. Xây dựng, thực hiện kế hoạch hoạt động theo sự chỉ đạo của Hội đồng.

3. Định hướng nội dung tin, bài, khai thác thông tin từ các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan để đảm bảo cho thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật được truyền tải kịp thời.

4. Tiếp nhận các thông tin do các tổ chức, cá nhân gửi về theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này; tổ chức biên tập, duyệt nội dung thông tin, hình thức trình bày, tính thẩm mỹ và tính chính xác của thông tin;

5. Giám sát hoạt động, kỹ thuật vận hành của Công Thông tin điện tử nhằm đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt.

6. Hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên truy cập và cung cấp thông tin.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Trưởng Ban Biên tập, Phó trưởng Ban Biên tập, các thành viên Ban Biên tập Công Thông tin điện tử**

1. Trưởng ban có trách nhiệm

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Biên tập, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về toàn bộ hoạt động và nội dung thông tin của Công Thông tin điện tử.

b) Định hướng nội dung, phát triển của Công Thông tin điện tử.

c) Duyệt bài trước khi đưa lên Công Thông tin điện tử.



d) Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Biên tập.

2. Phó trưởng Ban có trách nhiệm

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Biên tập về các công việc được phân công; được sự ủy quyền của Trưởng Ban Biên tập trong việc điều hành các hoạt động của Ban Biên tập và vận hành Trang Thông tin điện tử.

b) Duyệt tin, bài theo phân công của Trưởng Ban.

3. Các thành viên Ban Biên tập có trách nhiệm

a) Tham mưu cho Trưởng ban việc quản lý, tổ chức nội dung;

b) Khai thác, sưu tầm tin, bài, ảnh từ các nguồn thông tin liên quan đến các lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Thường xuyên theo dõi và đề xuất thiết kế cải tiến, nâng cấp giao diện Trang Thông tin điện tử;

d) Biên tập nội dung thông tin trình Trưởng ban, Phó trưởng Ban Biên tập phê duyệt thông tin trước khi đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử;

đ) Tham mưu, đề xuất Trưởng Ban Biên tập về chế độ nhuận bút và các khoản chi kinh phí khác theo quy định cho Cổng Thông tin điện tử.

#### **Điều 16. Quy trình biên tập thông tin trước khi đưa lên Cổng Thông tin điện tử**

Quy trình biên tập thông tin trước khi đưa lên Cổng Thông tin điện tử được thực hiện như sau:

1. Tổng hợp và biên tập thông tin

Thành viên Ban Biên tập tổng hợp các thông tin về các chuyên mục của Cổng Thông tin điện tử theo Điều 8 và Điều 9 của Quy chế này, sau đó chuyển các thông tin (Tập tin word, excel, hình ảnh,... đính kèm liên quan đến bài viết) đến Trưởng Ban Biên tập để phân công thành viên thực hiện biên tập.

2. Xác thực thông tin

Thành viên Ban Biên tập được phân công xem xét và biên tập các thông tin. Nếu đạt yêu cầu về nội dung, hình thức sẽ chuyển về trạng thái bài chờ duyệt. Ngược lại, nếu không đạt yêu cầu, Ban biên tập trả lại thông tin hoặc bài viết cho cơ quan, đơn vị và cá nhân đã gửi thông tin tuyên truyền để chỉnh sửa hoàn thiện lại nội dung.

3. Duyệt và đăng tải thông tin lên Cổng Thông tin điện tử.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 17. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động và sự phát triển của Cổng Thông tin điện tử được đề xuất khen thưởng theo quy định.



2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện Quy chế này.

2. Giao Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này và báo cáo kết quả thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan phản ánh về Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, tham mưu đề xuất./